

Số: **211/2019/QĐST-HNGĐ**

Liên Chiểu, ngày 29 tháng 11 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 21 tháng 11 năm 2019.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 405/2019/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 11 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Ông Lương Nguyễn Hoàng Tr - Sinh năm 1982. Trú tại: Tổ 46, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng.

+ Bà Bùi Phạm Phương Th - Sinh năm 1990. Trú tại: Tổ 46, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Lương Nguyễn Hoàng Tr và bà Bùi Phạm Phương Th kết hôn vào năm 2011, có đăng ký kết hôn tại UBND xã B, huyện Th, tỉnh Quảng Nam. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn, ông Tr và bà Th chung sống tại tổ 46, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng. Trong quá trình chung sống, giữa vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do không hợp về tính tình và quan điểm sống. Ông Tr và bà Th đều xác định không còn tình cảm, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc nên thống nhất thuận tình ly hôn.

Xét thấy, mâu thuẫn giữa ông Tr và bà Th đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình công nhận sự thuận tình ly hôn của ông Tr và bà Th .

[2] Về con chung: Ông Lương Nguyễn Hoàng Tr và bà Bùi Phạm Phương Th xác định có 02 con chung Lương Thảo Ng – Sinh ngày 22.5.2015 và Lương Bảo H – sinh ngày 10.9.2018.

Ông Tr và bà Th thống nhất thỏa thuận giao 02 con chung Lương Thảo Ng – Sinh ngày 22.5.2015 và Lương Bảo H – sinh ngày 10.9.2018 cho bà Bùi Phạm Phương Th trực tiếp nuôi dưỡng, ông Lương Nguyễn Hoàng Tr cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 4.000.000 đồng/02 con (2.000.000 đồng/01 con/tháng). Thời gian thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng kể từ ngày 01 tháng 12 năm 2019 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi.

Xét sự thỏa thuận của ông Tr và bà Th đảm bảo quyền lợi của các con, phù hợp với quy định tại các điều 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

[3] Về tài sản chung: Ông Lương Nguyễn Hoàng Tr và bà Bùi Phạm Phương Th xác định không có nên không đề cập giải quyết.

[4] Về nợ chung: Ông Lương Nguyễn Hoàng Tr và bà Bùi Phạm Phương Th xác định không có nên không đề cập giải quyết.

[5] Lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) ông Tr và bà Th chịu.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lương Nguyễn Hoàng Tr và bà Bùi Phạm Phương Th thống nhất thuận tình ly hôn.

Giấy Đăng ký kết hôn số 136, quyển số 01/2011 ngày 12/12/2011 của Ủy ban nhân dân xã B, huyện Th, tỉnh Quảng Nam không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Bà Bùi Phạm Phương Th trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung Lương Thảo Ng – Sinh ngày 22.5.2015 và Lương Bảo H – sinh ngày 10.9.2018 và ông Lương Nguyễn Hoàng Tr cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 4.000.000 đồng/02 con (2.000.000 đồng/01 con/tháng). Thời gian thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng kể từ ngày 01 tháng 12 năm 2019 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi.

Đến hạn thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thi hành thì phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông Lương Nguyễn Hoàng Tr và bà Bùi Phạm Phương Th xác nhận không có.

- Về nợ chung: Ông Lương Nguyễn Hoàng Tr và bà Bùi Phạm Phương Th xác định không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) ông Lương Nguyễn Hoàng Tr và bà Bùi Phạm Phương Th phải chịu, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0004032 ngày 12.11.2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND. quận Liên Chiểu;
- CCTHADS. quận Liên Chiểu;
- UBND. xã B, huyện Th, tỉnh Quảng Nam;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thanh Thủy